

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định dự án: Hệ thống cung cấp nước sạch thị trấn Nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 501/TTr-STNMT ngày 16 tháng 8 năm 2021,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Hệ thống cung cấp nước sạch thị trấn Nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, với các Nội dung sau:

1. Chủ sử dụng đất bị thu hồi: Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng.

2. Vị trí, địa điểm thửa đất: Tổ dân phố số 2, thị trấn Nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng.

3. Tổng diện tích đất thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất: 3.617,5m<sup>2</sup>.
4. Loại đất thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất: Đất bằng chưa sử dụng (BCS).
5. Nguồn gốc thửa đất bị thu hồi: Đất do Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Phong Hải quản lý, theo quy định của Luật Đất đai.
6. Bồi thường về đất: Không;
7. Bồi thường về tài sản: Không.
8. Bồi thường về cây cối hoa màu: Không.
9. Các chính sách hỗ trợ: Không.
10. Tái định cư: Không.
11. Chi phí lập và tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng: Không.
12. Nguồn kinh phí thực hiện giải phóng mặt bằng: Vốn doanh nghiệp.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Phong Hải, có trách nhiệm niêm yết quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Phong Hải, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư.
2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, có trách nhiệm đăng quyết định này trên trang thông tin điện tử của tỉnh.
3. Ủy ban nhân dân huyện Bảo Thắng, chỉ đạo thực hiện quyết định này theo đúng các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bảo Thắng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Phong Hải căn cứ Quyết định thi hành. /

**Nơi nhận:**

- TT. UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- CVP, PCVP3;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TNMT2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Hải**